

疑似人口販運被害人權益告知書
(外來人士適用—中文版)

Thông báo về quyền lợi của người bị hại trong các vụ việc
bị nghi ngờ là vụ án buôn người (Phiên bản tiếng Việt áp
dụng cho người nước ngoài)

內政部 112 年 12 月 28 日 內授移字第 1120913424 號函
Công văn số 1120913424 / Nội Thủ Di Tự ngày 28 tháng 12 năm 2023 - Bộ Nội chính

- 一、人口販運為重大刑事案件，為使犯罪集團受到法律制裁，我們需要您的合作，必要時您將以證人身分接受檢察官或法官的訊問。有關您的個人資料，均依法不會任意對外透露，以確保人身安全。

Buôn bán người là vụ án hình sự lớn, để khiến các tổ chức tội phạm phải chịu sự trừng phạt của pháp luật, chúng tôi cần sự hợp tác của bạn, nếu cần thiết, bạn sẽ được công tố viên và thẩm phán xét hỏi với tư cách người làm chứng. Thông tin cá nhân của bạn, theo quy định pháp luật sẽ không được tự ý tiết lộ ra bên ngoài, nhằm đảm bảo an toàn cá nhân.

- 二、若您被鑑別為人口販運被害人，依法令可接受政府或民間團體提供以下的安置服務及協助，並留臺協助案件偵查與審判。但請您務必遵守法規，如有違反相關我國法令之重大情事，將終止提供部分協助服務：

Nếu bạn được xác định là nạn nhân của vụ buôn người, bạn được chính quyền hoặc các đoàn thể xã hội cung cấp dịch vụ ổn định chỗ ở và các hỗ trợ theo quy định pháp luật dưới đây, và được ở lại Đài Loan để hỗ trợ điều tra và xét xử vụ án. Tuy nhiên đề nghị bạn nhất thiết phải tuân thủ quy định của pháp luật, nếu có hành vi vi phạm nghiêm trọng quy định pháp luật có liên quan của Đài Loan, sẽ bị dừng cung cấp một phần dịch vụ hỗ trợ:

- (一) 有社工人員陪同或警察保護出庭；必要時，亦可獲得人身安全保護。
1. Có nhân viên công tác xã hội đi cùng hoặc cảnh sát bảo vệ khi ra toà: Khi cần thiết, cũng được bảo vệ an toàn cá nhân.
- (二) 有社工或其他專業人員提供心理、精神或情緒輔導與協助。
2. Được nhân viên công tác xã hội hoặc các nhân viên chuyên môn khác tư vấn và hỗ trợ về tâm lý, tinh thần hoặc cảm xúc.

(三) 可申請在臺合法居留 1 年，且可延期(必要時補助居留證規費)。

3. Được xin phép cư trú hợp pháp 1 năm tại Đài Loan, và có thể gia hạn (khi cần thiết được hỗ trợ lệ phí làm Thẻ cư trú).

(四) 可申請合法在臺工作。

4. Được xin phép làm việc hợp pháp tại Đài Loan.

(五) 可申請房租補貼或其他必要經濟補助。

5. Được xin trợ cấp thuê nhà hoặc hỗ trợ tài chính cần thiết khác.

(六) 符合資格者可獲得法律扶助。

6. Người có đủ điều kiện được trợ giúp pháp lý.

(七) 可獲得必要之醫療協助及補助，包含一般看病。

7. Được nhận hỗ trợ y tế và trợ cấp cần thiết khác, bao gồm khám bệnh thông thường.

(八) 可獲得通譯服務。

8. Được hỗ trợ thông (phiên) dịch.

(九) 可獲得福利服務資源之諮詢及轉介。

9. Được tư vấn và chuyển giao các nguồn lực dịch vụ phúc lợi.

(十) 可獲得就業技能及教育訓練等學習課程。

10. Được tham gia các khóa học kỹ năng việc làm hoặc huấn luyện đào tạo.

(十一) 其他必要之協助。

11. Các hỗ trợ cần thiết khác.

三、如您因為被販運而觸犯我國其他刑罰或行政罰規定，相關機關得減輕或免除您的責任。

Nếu bạn vi phạm các quy định về xử phạt hình sự hoặc hành chính khác của Đài Loan do bạn bị buôn người, các cơ quan liên quan được giảm nhẹ hoặc miễn trừ trách nhiệm của bạn.

以上權益告知事項已經司法警察機關(單位)或社工等專業人員向疑似人口販運被害人說明，不通曉中文者，已安排通譯當場翻譯說明。

Các mục thông báo trên được nhân viên chuyên môn của cơ quan (đơn vị) cảnh sát tư pháp hoặc nhân viên công tác xã hội giải thích với người bị hại trong vụ việc nghi ngờ là buôn người, với người không biết tiếng Trung, đã bố trí thông (phiên) dịch viên phiên dịch giải thích ngay tại chỗ.